

VÀI NÉT VỀ CÁC PHONG TỤC TẬP QUÁN Ở MỘT SỐ NƯỚC CHÂU PHI

*Lê Bích Ngọc**

1. Bắc Phi

Ở Ai Cập, đám cưới là một công việc mang tính gia đình và là sự kết hợp của hai cuộc đời, hai gia đình. Trong đám cưới, cô dâu luôn đóng vai trò đặc biệt và rất được coi trọng vì cô dâu chính là cây cầu nối giữa tổ tiên với thế hệ tương lai. Sở dĩ cô dâu được coi trọng hơn chú rể còn vì rất có thể sau này cô sẽ sinh ra một đứa trẻ đầy sức mạnh, cây đại thụ của gia đình. Người con gái Ai Cập kết hôn rất sớm, khoảng 12-15 tuổi. Thông thường thì anh em họ lấy nhau. Ở thủ đô Cairô, đàn ông đến tuổi lấy vợ sẽ nhờ mẹ và chị em gái giúp đỡ hoặc tìm bà mối se duyên. Khi được người con trai hỏi cưới, người con gái sẽ thuê một người phụ nữ đứng ra thách cưới với nhà trai và thống nhất ngày tổ chức lễ cưới. Đôi khi ngay sau khi thỏa thuận xong, đôi trai gái lấy nhau luôn mà

không cần tổ chức lễ cưới. Còn nếu tổ chức lễ cưới thì vào đêm cuối của ngày được quyết định làm lễ cưới, chú rể và những người bạn sẽ mang một phần lễ thách cưới đến nhà cô dâu và hôn lễ được cử hành. Trong lễ thành hôn của mình, cô dâu và chú rể ngồi đối diện nhau và ngón tay cái bên phải đặt sát nhau, người đọc kinh Coran sẽ dùng chiếc khăn quấn hai ngón tay của cô dâu và chú rể vào với nhau và bắt đầu cầu nguyện cho họ. Tuy nhiên phải một số ngày sau đó chú rể mới đến đón cô dâu về nhà của mình, họ mới bắt đầu sống với nhau, khi đó bạn bè và gia đình mới đến chúc mừng họ.

Ở Môritani, con gái trước khi lấy chồng phải ăn uống tẩm bổ thật nhiều để cơ thể phát triển đến mức cao nhất. Một người phụ nữ to béo, eo to, cổ ngắn, ngực to, vai rộng được xem là một phụ nữ đẹp, quyến rũ. Không cần khuôn mặt xinh đẹp, vóc dáng thon thả mà chỉ cần có các tiêu

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

chuẩn trên thì các cô gái Môritani được xem là những người phụ nữ có vẻ đẹp truyền thống nơi đây. Bất kỳ người đàn ông nào cũng tự hào khi cưới được một người vợ có đầy đủ các tiêu chuẩn này. Thậm chí, nếu cô nào không thể béo lên được là đồng nghĩa với việc cô không lấy được chồng. Vì vậy, những gia đình có con gái thì trước khi con họ đến tuổi trưởng thành họ phải cho con gái ăn thật nhiều thức ăn được chế biến từ thịt và sữa bò cho tới khi nào thân thể cô gái phát triển rõ rệt có thể lấy chồng được mới thôi. Đám cưới của người Môritani không giống các nơi khác chỉ tổ chức 1-2 ngày, mà ở đây họ tổ chức liên tiếp 7 ngày và ngày nào cũng náo nhiệt, đông vui. Đám cưới chỉ kết thúc khi chú rể đưa cho bố mẹ vợ dây màu có râu tiên trước mặt mọi người để nhận người thân. Mẹ vợ nhận sợi dây buộc vào cổ chân con gái để nói lên cuộc sống sau này phát đạt, viên mãn. Sợi dây này của người Môritani cũng giống như chiếc nhẫn cầu hôn của người phương Tây. Vì vậy, sau khi đám cưới kết thúc, cô dâu, chú rể vẫn sống riêng, phải đợi tới hai năm sau chú rể cùng bạn bè dắt lạc đà được trang điểm đẹp mắt tới đón, hai người mới chính thức sống bên nhau mãi mãi. Trong thời gian hai năm này, hai người vẫn thỉnh thoảng về ở với nhau. Sau khi cưới, hai người sống chung một tuần rồi ai về nhà nấy. Hai tháng sau họ gặp lại sống chung hai, bốn hoặc sáu ngày rồi lại chia tay. Hai hoặc bốn tháng sau họ lại gặp nhau sống với nhau ít ngày rồi lại thôi. Sở dĩ như vậy vì ở Môritani các cô gái trưởng thành rất sớm, 10 tuổi đã phát triển toàn

diện và có thể lấy chồng, nhưng vì tuổi còn nhỏ, có nhiều chuyện cô dâu chưa hiểu nên chỉ sống với chồng vài ngày rồi lại về nhà mẹ đẻ để được mẹ dạy dỗ và hướng dẫn thêm. Cứ như vậy trong suốt hai năm gặp gỡ rồi lại chia tay, sống chung ít sống riêng nhiều, cô dâu đã dần dần trưởng thành và có nhiều kinh nghiệm để tự xử lý những tình huống xảy ra trong cuộc sống. Còn việc tại sao cô dâu, chú rể chỉ chọn các ngày tháng chẵn để gặp và sống với nhau là vì người dân Môritani rất tin vào những con số chẵn, họ cho rằng các số chẵn thể hiện sự may mắn, tốt lành, nên làm bất kỳ công việc gì họ cũng nhất nhất chọn những ngày mang số chẵn.

Tại vùng Tualaji của xứ sở Libi có một phong tục rất lạ. Phong tục này được lưu giữ từ thời xã hội mẫu hệ và cũng ít nhiều liên quan tới hôn nhân. Đó chính là phong tục đàn ông che mạng. Che mạng là một nét văn hoá của người châu Phi, nhưng từ trước tới nay hầu như chỉ có người phụ nữ phải che mạng cho kín đáo để không bị người ngoài nhìn thấy. Còn ở Tualaji, những người đàn ông nào được coi là công dân tự do mới được che mạng. Đàn ông ở khu vực khác khi kết hôn với cô gái ở Tualaji phải ở rể và khi chuyển đến ở nhà vợ sẽ phải mang mạng che mặt. Có một điều đặc biệt mang dấu ấn mẫu hệ ở đây là đàn ông dù là công dân tự do nhưng lấy vợ nô lệ thì con cái sinh ra không được coi là công dân tự do và không được phép che mạng. Còn phụ nữ có quyền tự do dù lấy chồng nô lệ nhưng khi sinh con thì con cái của họ vẫn được coi là công dân tự do và có quyền che mạng.

2. Đông Phi

Ở bộ tộc người Swahili tại Kênia, trước hôn lễ, cô dâu được tắm trong dầu và gỗ đàn hương rồi dùng nhựa cây lá móng (một loại cây có thể chế biến thuốc nhuộm tóc) trát lên chân và tay. Người Swahili cho rằng làm như vậy sẽ xua đuổi được tà ma vất vưởng bên ngoài và ngăn không cho ma nhà cô gái đi theo. Sau khi tắm gội xong, một người phụ nữ lớn tuổi trong bộ lạc sẽ chỉ cho cô dâu cách làm vui lòng đáng phu quân của mình, thậm chí cả mảnh khóc che dấu sự không còn trong trắng của mình trong đêm tân hôn và dạy cô dâu cách sống, cách đối nhân xử thế với những người trong gia đình nhà chồng.

Đối với bộ tộc người Masai, hôn nhân thường được sắp đặt trước và cô dâu phải cưới người đàn ông lớn tuổi hơn mình mà chưa bao giờ biết mặt. Gia đình cô gái sẽ chọn những người đàn ông phù hợp trong bộ tộc và đặt vấn đề. Nếu người đàn ông đồng ý cưới cô gái cùng với những sính lễ nhà gái yêu cầu thì hôn lễ sẽ được tổ chức ngay sau đó. Khi cô dâu chuẩn bị theo chú rể về nhà, bố cô dâu sẽ đặt tay lên đầu và ngực cô dâu để cầu chúc cho đôi vợ chồng trẻ hạnh phúc. Khi ra khỏi nhà, cô dâu không được phép quay đầu lại bởi theo thần thoại cô dâu sẽ bị hóa đá. Khi cô dâu đến cổng nhà chú rể, một người phụ nữ bên gia đình chồng đứng chờ sẵn ở cửa để máng chửi cô dâu. Đây chính là một nghi lễ xua điềm xấu.

Tại vùng biển phía đông Kênia vẫn còn lưu hành tập tục hôn nhân đến ở rể nhà gái. Vì vậy, thay vì đón dâu như các khu vực khác thì ở đây mọi người tổ chức nghi

lễ đón rể ở nhà gái và lễ tiễn chú rể ở nhà trai. Nghi lễ tiễn chú rể được tổ chức vào buổi tối. Khi tiếng trống, tiếng hát vang lên đoàn người vây quanh chú rể đưa đến nhà gái. Dẫn đầu sẽ là hai cô gái tay bê mâm cau trầu, mặc áo dài thật đẹp và sặc sỡ như hai con bướm bướm dẫn đường, cuối đoàn là cha mẹ chú rể. Đến cổng nhà gái, cha mẹ cô dâu bước ra nhận lễ và mời chú rể vào nhà. Khi chú rể bước vào phòng, việc đầu tiên là tìm cô dâu ngồi lẫn cùng bạn bè sau tấm rèm. Vì không nhìn thấy mặt cô dâu cho nên có khi chú rể nhận nhầm mấy lần khiến mọi người cười lên vui vẻ; chỉ khi thấy chú rể lo lắng và trở nên luống cuống một cô bạn sẽ giạt dây bắc cầu tác thành cho hai người. Khi hai người nắm được tay nhau tấm rèm mới được kéo ra và khi ấy chú rể mới chính thức được xem là đã được đưa đến nhà.

Văn hóa ẩm thực của người Êthiôpia rất đặc biệt. Vì đa số đều coi Cơ đốc giáo là quốc giáo nên số ngày ăn chay chiếm số lượng đáng kể. Trước lễ phục sinh 40 ngày (*thời kỳ đại trai*), người dân ở đây mới có thể ăn thịt và các đồ tanh. Đây là khoảng thời gian tuyệt vời đối với những người nghiện ăn món thịt bò, đặc biệt là thịt bò sống. Đối với những người ở đây, thịt bò ngon phải là loại thịt mềm còn nóng hổi từ những con bò vừa bị giết. Có hai cách để ăn món thịt bò sống này. Cách thứ nhất là thái thịt còn đang dính máu tươi thành những miếng vuông, dùng dao nhỏ cắt lát thành miếng mỏng rồi trộn với bột ớt, để một lúc cho ngấm rồi ăn. Cách thứ hai là băm nát thịt tươi trộn thêm gia vị ăn kèm với bánh Inkila. Trong bữa ăn gia đình, người Êthiôpia không dùng bàn ghế mà

sống trong địa ngục. Hiện nay ở một vài nơi tại Ghana, phong tục Trokosi đang bị phản ánh gay gắt. Những chiến dịch chống đối và nhiều trường học dành cho Trokosi được lập ra. Nhưng dù thế nào thì trên khuôn mặt của những cô gái nô lệ của thần linh đã hằn sâu sự bi ai và thống khổ tột cùng mà không liệu pháp tinh thần nào có thể xóa bỏ được. Theo thống kê, chỉ riêng ở 12 ngôi đền thuộc Ghana và Tôgô đã có tới 10.000 cô gái nô lệ của thần linh.

Ở châu Phi nói chung và Tây Phi nói riêng, phụ nữ luôn phải chịu những hủ tục nặng nề. Trong khi ở Ghana và một số nơi khác, tục Trokosi chưa bị xóa sạch, thì ở Xiêra Lêôn phụ nữ lại chịu tập tục tefoos (cắt bỏ âm vật). Tập tục này đã bám rễ rất lâu đời ở nhiều nước châu Phi, đặc biệt là ở Xiêra Lêôn. ở đất nước này còn thành lập hẳn hội Bundo – một tổ chức chiếm tới 90% phụ nữ ở đây. Bundo cương quyết chống lại một số ít phụ nữ có học dám chứng minh rằng tefoos đem lại nhiều bệnh tật cho phụ nữ: nhiễm trùng máu, uốn ván, hoại thư, tiêu khó, nhiễm trùng kinh niên bộ phận sinh dục ngoài, đau nhức xương chậu, mất chức năng sinh hoạt tình dục và đau đớn khi sinh... Đối với các thành viên Bundo, trẻ em gái phải thực hiện tefoos, nếu không họ chỉ là những người thuộc loại Ogborraka – bản thủ và chẳng xứng đáng là con cháu của thần linh. Theo ghi nhận của Tổ chức Y tế Thế giới, hiện có khoảng 130 triệu phụ nữ ở ít nhất 22 nước châu Phi bị cắt âm vật và mỗi năm chừng 2 triệu trẻ gái phải chịu hình thức “phẫu thuật dã man này”. Tổ chức Y tế Thế giới đã chính thức xem

tefoos là hành động phi nhân quyền. Tuy nhiên cho đến nay, ở Bundo thuộc Xiêra Lêôn và nhiều tổ chức khác tại châu Phi vẫn chống đối quyết liệt trước sự can thiệp nhằm xóa bỏ tập tục tefoos do phương Tây đã và đang khởi xướng mạnh mẽ từ đầu thập niên 1990.

4. Trung Phi

Khác với Côngô, đám tang ở Camerun được xem như một dịp để tổ chức lễ lạc. Lễ chôn cất được tiến hành vào buổi sáng, đó là một sự kiện long trọng được tiến hành để thể hiện sự kính trọng đối với người đã khuất. Buổi chiều thường được dành để cho bà con thân thuộc của người chết tụ họp với nhau. Các thành viên trong gia đình tụ họp mỗi người mang theo một ít rượu dứa hòa lẫn chung với nhau trong một bình mimbo lớn. Sau đó, những người tham dự cùng nhau uống thứ rượu được hòa chung đó như một cách biểu hiện sự đồng lòng của họ, vừa để tỏ lòng kính trọng người chết, vừa để xác định cùng nhau rằng cuộc sống vẫn đang tiếp tục. Theo tín ngưỡng truyền thống châu Phi, thứ tín ngưỡng có ảnh hưởng và thậm chí còn làm cơ sở cho Thiên chúa giáo trên lục địa này, thì giữa người chết và người còn sống vẫn còn có mối quan hệ chặt chẽ. Đám tang không được coi là điểm đến cuối cùng của một đời người. Điều đó giúp giải thích không khí lễ hội đặc trưng cho các hoạt động vào buổi chiều tối hôm tang lễ. Nếu người chết có một người họ hàng hay bạn bè có chân trong một ban nhạc thì đám tang nhất định sẽ trở nên sống động hơn nhiều với màn trình diễn của ban nhạc đó. Một đám tang được tổ chức chu

đảo có thể kéo dài từ một đến ba ngày, và các điệu nhảy thường diễn ra suốt đêm.

Ở Camơrun, người ta khó có thể tìm được một lễ hội nào tổ chức giống như lễ hội Giáng sinh, lễ Tạ ơn hay tết năm mới như ở các nước phương tây, Bắc Mỹ hay Trung Quốc. Mà ở đây có rất nhiều những lễ hội địa phương đa dạng lạ lùng dành cho vô số dịp hội hè, những giai đoạn quan trọng trong đời người. Chẳng hạn như để tưởng nhớ một vị tù trưởng vừa mới mất và vinh danh sự lên ngôi của vị tù trưởng mới thì ở miền Tây Camơrun có lễ hội tháng Tư. Trong lễ hội đó, một nghi lễ truyền thống là vị tù trưởng địa phương biến mất trong một cái hang và chỉ xuất hiện sau đó, khi một đám rước long trọng tiến đến nơi miệng hang để đón ông ta. Vị thầy bói trong làng đánh dấu lên trán những người tham gia lễ hội bằng một than củi trộn với nước, còn phụ nữ thì được một lá bùa giúp cho sinh được nhiều con hơn. Cũng trong tháng tư này, lễ hội hoàn tất việc thu hoạch được tổ chức. Lễ hội này được tổ chức để cầu cho mùa màng tươi tốt và phụ nữ sinh nhiều con cái. Ngày xưa trong lễ hội này, ta thường hiến tế dê. Các cộng đồng khác nhau có những nghi lễ theo tập quán khác nhau để đánh dấu những mùa vụ quan trọng trong đời sống nông nghiệp của mình. Một số tộc người đặt một chiếc bình đặc biệt để hứng nước ra ngoài trời nơi cánh đồng nhà mình. Những lễ vật nho nhỏ được dâng cúng để tỏ lòng kính trọng với vị thần của cánh đồng. Trước thời gian thu hoạch, để giữ cho ruộng lúa và chim chóc khỏi phá hoại mùa màng, người ta cũng tổ chức nhiều lễ hội có trẻ em tham gia, chúng đeo

những chiếc mặt nạ vẽ và trình diễn những điệu nhảy trên cánh đồng.

Vào tháng 12 hàng năm ở miền Tây Camơrun, người Bali còn tổ chức lễ hội Lêla. Lễ hội này tổ chức trong bốn ngày. Cũng như các lễ hội địa phương khác, lễ hội này là một sự kiện rất quan trọng đối với các thành viên trong cộng đồng người Bali. Vào những ngày này, những người nào sống và làm việc xa gia đình đều tìm cách trở về nhà tham gia lễ hội. Đó cũng là thời gian để gia đình đoàn tụ và gặp gỡ bạn bè nhằm thắt chặt thêm tình bằng hữu. Vị tù trưởng là trung tâm của sự chú ý trong suốt những ngày lễ hội. Trong ngày đầu tiên, ông ta cưỡi lên lưng ngựa đi đến con sông gần làng để hiến tế một con gà, dân làng đi theo ông ta. Nếu tất cả mọi chuyện đều tốt đẹp thì các vị thầy bói sẽ khẳng định lại rằng các thần linh đã hài lòng và lễ hội có thể bắt đầu. Những ngày tiếp theo sẽ tràn đầy các màn nhảy múa, tiệc tùng và các cuộc thi bắn súng. Trong các ngày lễ hội này mọi người đều mặc những bộ quần áo đẹp nhất của mình.

Tại vùng cao nguyên phía tây hay còn gọi là miền đồng cỏ có hai tộc người Bamileke và người Tikar sinh sống. Hai tộc người này có nghệ thuật chạm khắc rất tinh tế. Họ chạm khắc những mặt nạ và hình người bằng gỗ và ngà voi. Những môtip chạm khắc phổ biến là hình đầu người, thường có dạng to bẹt, miệng há rộng và hình những con thú như: voi, cá sấu báo và rùa. Nhện, một sinh vật quan trọng trong phép bói toán, cũng là một trong những môtip hay được sử dụng. Những hình tượng chạm khắc rất cầu kỳ

thường để trang trí cho các cây cột trong ngôi nhà truyền thống. Các cây cột được bố trí dàn ra hai bên lối vào ngôi nhà. Những đồ vật gia dụng khác như giường và chân giường, các chiếc cốc bằng sừng để uống rượu... cũng được chạm khắc rất tinh xảo. Các vị tù trưởng thường sở hữu những chiếc ngai và ghế chạm khắc rất cầu kỳ.

Trong nền văn hóa truyền thống của người Bamileke, chỉ có tù trưởng và những nhân vật có địa vị cao mới được phép đeo mặt nạ hình đầu voi trong các lễ hội và các dịp thờ cúng. Con voi được coi là một trong những con thú hùng mạnh nhất của vùng đất này, là biểu tượng cho địa vị và của cải của các tù trưởng địa phương và các ông vua. Trong một vài truyền thuyết, vị tù trưởng có một quyền năng thần kỳ: có thể biến thành voi. Đi kèm với chiếc mặt nạ là một bộ trang phục cầu kỳ, được trang trí cho mọi người ai cũng phải chú ý đến địa vị của người mặc nó. Ngoài ra, còn có các chuỗi hạt thủy tinh, một thứ tài sản được lưu truyền lại từ thời buôn bán nô lệ khi chúng đóng vai trò như một thứ tiền tệ.

Tại miền bắc Camerun, hàng năm vẫn tổ chức lễ hội hóa trang. Hội hóa trang này cũng có thể tổ chức nhân những sự kiện đặc biệt như chào đón cuộc viếng thăm của một nhân vật đặc biệt nào đó. Những hình ảnh về lễ hội hóa trang được trình bày trên các tờ quảng cáo du lịch có thể khiến người ta có ấn tượng đó là một cuộc đua ngựa, nhưng đó không phải là một cuộc tranh tài. Hàng trăm con ngựa có thể tham gia lễ hội cùng với các kỵ mã,

chúng được mặc những bộ trang phục lông lánh, sắc sỡ. Đây là một lễ hội công cộng và là một dịp để nhảy múa, chơi nhạc.

5. Nam Phi

Ở Namibia, trước khi lễ cưới diễn ra, chú rể người Himba và một số người thuộc nhà chồng sẽ bắt cóc cô dâu và diện cho cô ta bộ áo cưới bằng da. Khi cô dâu đến nhà mới của chú rể, họ hàng anh ta chỉ cho cô ta biết trách nhiệm làm vợ và bày tỏ sự chấp thuận gia đình bằng việc bôi lên người cô dâu loại sữa bò béo. Còn đối với người Ndebele, đám cưới phải trải qua ba bước. Bước cuối cùng có thể mất nhiều năm. Bước đầu tiên là đàm phán về thách cưới với gia đình nhà gái và khoản thách cưới đó được trả dần bằng tiền và gia súc. Bước thứ hai, cô dâu được cho ra ở riêng hai tuần, trong thời gian đó một người phụ nữ khác sẽ chỉ cho cô dâu cách làm một người vợ tốt. Bước thứ ba, lễ cưới chỉ được tiến hành khi cô dâu sinh được con đầu lòng.

Tại cộng hòa Nam Phi, người dân rất hãnh diện với những lễ hội của mình và họ rất hào hứng tham gia vào những sự kiện đặc biệt này. Một trong những sự kiện văn hóa quan trọng nhất của Nam Phi là liên hoan nghệ thuật Grahamstown, được tổ chức hàng năm vào tháng Bảy và kéo dài trong khoảng hai tuần lễ. Festival này nổi bật ở chỗ nó có đủ tất cả loại hình nghệ thuật biểu diễn, từ những vở kịch chống chế độ Apartheid đến kịch Shakespeare, múa bale, kịch câm, tạp kỹ và múa. Các bộ phim nước ngoài cũng được trình chiếu trong khi những nghệ sĩ địa phương trưng bày các tác phẩm của họ. Du khách và dân

địa phương đắm mình trong bầu không khí sáng tạo nghệ thuật bao trùm thành phố. Những màn biểu diễn ấn tượng nhất thường được tổ chức bên ngoài các địa điểm chính của festival, nơi các nghệ sĩ nghiệp dư biểu diễn với giá vé vào xem rất rẻ. Nhiều nghệ sĩ, tác giả và nhạc sĩ nổi tiếng nhất Nam Phi đã khởi đầu sự nghiệp lẫy lừng của họ từ festival Grahamstown. Vẻ độc đáo của thành phố cũng đóng góp vào thành công to lớn của ngày hội. Tiền thu được ở lễ hội dành để tài trợ cho giới nghệ sĩ, và hàng năm nhiều giải thưởng đã được trao trong các lĩnh vực điều khắc, opera, âm nhạc và balê. Nhưng điều quan trọng hơn cả là festival này được mọi người đến với nhau trong không khí ngày hội, không phân biệt màu da, sắc tộc.

Ở Nam Phi, tết năm mới cũng được tổ chức linh đình như ở nhiều nước khác. Lễ lạt diễn ra ngoài trời, có picnic, tiệc ngoài trời và bơi lội. Bãi biển luôn đông nghẹt người. Tết năm mới ở Nam Phi rơi vào mùa hè, trong khi những nước thuộc Bắc bán cầu là mùa đông. ở Cape Town, người Nam Phi đón mừng ngày tết Tweedenuwejaar (năm mới lần hai) vào ngày mừng một và mừng hai tháng giêng. Ngày tết này ra đời từ lễ hội Carnival Coon hàng năm do nhóm Capecoons đứng ra tổ chức và biểu diễn. Các nghệ sĩ này vẽ mặt mày, đội nón và mặc trang phục nhiều màu sắc. Các nghệ sĩ dẫn đầu một đám rước đường phố vui nhộn, vừa đi vừa nhảy múa và hát những bài ca ứng khẩu.

Ở Nam Phi, lễ Giáng sinh và Phục sinh là những ngày lễ chính thức và mọi người được đều được nghỉ làm. Lễ Giáng sinh

được tổ chức tương tự như ở các nước khác, chỉ có điều Noel lại rơi vào mùa hè, vì thế nhiều người ở đây đã chọn cách dọn một bữa tiệc ngoài trời thay vì một bữa ăn truyền thống trong nhà. Một số gia đình đi lễ nhà thờ, còn người dân thì mua những đồ ăn xa xỉ tùy theo túi tiền của mình, một cây thông Noel và quà Giáng sinh cho gia đình và bạn bè. Đa số tín đồ Kitô giáo đi nhà thờ vào ngày chủ nhật phục sinh để tỏ lòng kính chúa Jesus phục sinh. Những quả trứng phục sinh làm bằng chocolate được đem giấu cho trẻ con đi tìm, những chiếc bánh ngọt có hình cây thánh giá được đem ra ăn vào ngày chủ nhật Phục sinh.

Thành phố Roodepoort tự hào là nơi tổ chức cuộc thi quốc tế Roodepoort Eisteddfot. Được tổ chức hai năm một lần vào tháng mười, Roodepoort Eisteddfot là cuộc thi tài âm nhạc quốc tế lớn nhất ở Nam Bán cầu. Khoảng 8000 người từ hơn 60 quốc gia đến tranh tài trong ngày hội văn hóa này. Tiết mục dự thi gồm những thể loại như đồng ca, thanh nhạc, nhạc cụ, hát múa nhạc dân gian, ban nhạc, dàn nhạc giao hưởng và các bản nhạc mới sáng tác. Lễ hội này thu hút người dân khắp nơi trên đất nước Nam Phi, vì cuộc thi luôn có sự tham gia của những tài năng âm nhạc xuất sắc từ các địa phương trong nước. Du khách từ các nơi trên thế giới cũng đổ về Nam Phi chỉ để được tham dự festival Roodepoort Eisteddfot. Điểm thu hút chính của cuộc thi luôn là những ca đoàn của nhà thờ của người da màu và da đen với những giai điệu độc đáo và những chất giọng tuyệt vời.

Ngày hội Majuba thường được tổ chức vào ngày 27 tháng Hai. Lễ hội này là để kỷ niệm ngày người Anh bại trận dưới tay người Boer tại Majuba Hill, một ngọn núi nằm trên đường biên ngăn cách hai vùng Natal và Transvaal. Một liên hoan Concerto hàng năm dành cho những nhạc sĩ trẻ biểu diễn nhạc cổ điển. Ngoài ra, còn có liên hoan các dàn đồng ca thanh niên Afrikaner hàng năm. Festival âm nhạc Tretoria do hội nhạc sĩ Nam Phi tổ chức, cũng là một liên hoan âm nhạc nội tiếng. Cộng đồng người gốc Á cũng có nhiều lễ hội tôn giáo và thế tục truyền thống.

Người Hindu Ấn Độ kỷ niệm lễ hội Deepavali (ánh sáng) vào tháng mười hay tháng mười một để mở đầu năm mới truyền thống của mình. Người Cape Malay và người theo đạo Hồi tuân thủ nghi thức ăn chay hàng ngày trong tháng Chay Ramadan thiêng liêng. Mùa chay kết thúc vào tháng Ramadan với một lễ hội tung bưng, thực khách thoải mái thưởng thức những món ăn truyền thống, như bánh gối, cari, bánh rán chilibite. Trong tháng chay linh thiêng, tín đồ Hồi giáo đi lễ ở các thánh đường với trang phục lễ hội.

Tài liệu tham khảo

1. *Tạp chí Thế giới mới*, số 340/1999
2. Thanh Liêm, *Phong tục tập quán Việt Nam và thế giới*, NXB Văn hóa-Thông tin, 2005.
3. <http://www.danangpt.vnn.vn/home/vanhua>
4. <http://www.itpc.hochiminhcity.gov.vn/vi/nghiencuuthitruongnuocngoai/chauphi/namphi/vanhua>
5. <http://www.africaguide.com/culture/index.htm>